

Số: 290/KL-TTr

Đăk R'lấp, ngày 23 tháng 11 năm 2022

KẾT LUẬN THANH TRA

Về việc thực hiện Luật Ngân sách và thu chi các khoản đóng góp của nhân dân tại UBND xã Đăk Ru, huyện Đăk R'lấp, tỉnh Đăk Nông.

Thực hiện Quyết định thanh tra số 134/QĐ-TTr ngày 19 tháng 09 năm 2022 của Chánh thanh tra huyện Đăk R' Lấp về việc thanh tra trách nhiệm thực hiện các quy định của pháp luật về Luật Ngân sách và thu, chi các khoản đóng góp của nhân dân tại UBND xã Đăk Ru, huyện Đăk R'lấp, tỉnh Đăk Nông.

Từ ngày 23/09/2022 đến ngày 03/11/2022, Đoàn thanh tra đã tiến hành thanh tra tại UBND xã Đăk Ru, huyện Đăk R'lấp, tỉnh Đăk Nông.

Xét báo cáo kết quả thanh tra ngày 09/11/2022 về việc thực hiện Luật Ngân sách và thu chi các khoản đóng góp của nhân dân tại UBND xã Đăk Ru, huyện Đăk R'lấp, tỉnh Đăk Nông của Trưởng đoàn thanh tra số 134, ý kiến giải trình của cơ quan, tổ chức, cá nhân là đối tượng thanh tra.

Chánh Thanh tra huyện Đăk R'lấp kết luận như sau:

A. KHÁI QUÁT CHUNG.

Xã Đăk Ru được thành lập từ năm 2003 theo Nghị định số 100/2003/NĐ-CP do Chính phủ ban hành ngày 29/08/2003 với Diện tích tự nhiên 6.712 ha. Dân số toàn xã 2.442 hộ/ 9.492 khẩu trong đó dân tộc thiểu số có 466 hộ, 2.062 khẩu với 15 dân tộc sinh sống (số liệu cập nhật thống kê trong năm 2022).

Đăk Ru là xã cửa ngõ phía Nam của tỉnh Đăk Nông, cách trung tâm huyện Đăk R' Lấp khoảng 18km. Địa giới hành chính: Phía Bắc giáp xã Quảng Tín. Phía Đông giáp xã Đăk Sin, Hưng Bình. Phía Tây giáp xã Đăk Ngo, huyện Tuy Đức. Phía Nam giáp xã Phú Sơn, Tỉnh Bình Phước.

Toàn xã có 9 thôn và 2 bon (đồng bào dân tộc thiểu số tại chỗ). Kinh tế chủ lực của xã chủ yếu là trồng cây công nghiệp, kết hợp với chăn nuôi và các dịch vụ thương mại.

Bên cạnh những thuận lợi trên thì xã Đăk Ru còn gặp những hạn chế nhất định như địa hình phức tạp, giao thông đi lại còn gặp nhiều khó khăn, dân cư sống rải rác gây ảnh hưởng đến việc giao thương buôn bán, quản lý kinh tế xã hội và an ninh quốc phòng.

B. KẾT QUẢ KIỂM TRA, XÁC MINH.

I. Việc thực hiện Luật Ngân sách.

1. Số liệu thu chi

1.1 Năm 2020

a. Tổng thu ngân sách:

6.617.385.677 đồng

Trong đó:

- Thu thuế giá trị gia tăng:

342.543.374 đồng

- Thu thuế thu nhập doanh nghiệp:

19.018.524 đồng

- Thu phí, lệ phí xã và lệ phí môn bài:	99.277.000 đồng
- Thu lệ phí trước bạ nhà đất:	280.532.452 đồng
- Thu phạt vi phạm hành chính:	1.700.000 đồng
- Thu thuế sử dụng đất phi nông nghiệp:	60.180 đồng
- Thu bổ sung ngân sách:	5.828.945.288 đồng
Trong đó:	
+ Thu bổ sung cân đối:	3.781.000.000 đồng
+ Thu bổ sung có mục tiêu:	2.047.945.288 đồng
- Thu kết dư ngân sách năm trước	10.153.509 đồng
- Thu chuyển nguồn:	35.155.350 đồng
b. Tổng chi ngân sách:	6.617.385.677 đồng
Trong đó:	
- Rút tiền mặt:	3.130.349.316 đồng
- Rút bằng chuyển khoản:	3.383.529.041 đồng
Chi tiết các khoản chi thể hiện như sau:	
- Chi thường xuyên:	6.617.385.677 đồng
Trong đó:	
+ Chi hoạt động quản lý nhà nước:	5.027.888.557 đồng
+ Chi an ninh trật tự, quốc phòng:	399.503.800 đồng
+ Chi sự nghiệp văn hóa, phát thanh, TDTT:	98.296.000 đồng
+ Chi bảo trợ xã hội:	817.190.000 đồng
+ Chi sự nghiệp môi trường:	30.000.000 đồng
+ Chi dự phòng:	141.000.000 đồng
- Chi chuyển nguồn	93.357.120 đồng
- Chi trả ngân sách cấp trên	10.150.200 đồng
c. Tồn tại kho bạc:	0 đồng
1.2. Năm 2021	
a. Tổng thu ngân sách:	8.247.881.611 đồng.
Trong đó:	
- Thu thuế giá trị gia tăng:	150.316.031 đồng
- Thu thuế thu nhập doanh nghiệp:	6.928.701 đồng
- Thu phí, lệ phí xã và lệ phí môn bài:	104.999.000 đồng
- Thu lệ phí trước bạ nhà đất:	428.027.627 đồng
- Thu phạt vi phạm hành chính:	0 đồng
- Thu thuế sử dụng đất phi nông nghiệp:	246.519 đồng
- Thu bổ sung ngân sách:	7.464.006.613 đồng
Trong đó:	
+ Thu bổ sung cân đối:	4.554.000.000 đồng
+ Thu bổ sung có mục tiêu:	2.910.006.613 đồng
- Thu kết dư ngân sách năm trước :	0 đồng
- Thu chuyển nguồn:	93.357.120 đồng
b. Tổng chi:	8.173.371.611 đồng
Trong đó:	
- Rút tiền mặt:	4.445.074.000 đồng
- Rút bằng chuyển khoản:	3.519.624.383 đồng

Chi tiết các khoản chi thể hiện như sau:

Chi đầu tư phát triển và xây dựng cơ bản	0 đồng
Chi thường xuyên:	7.964.698.383 đồng
trong đó	
+ Chi hoạt động quản lý nhà nước:	7.047.300.983 đồng
+ Chi An ninh trật tự, quốc phòng:	475.597.400 đồng
+ Chi sự nghiệp văn hoá, phát thanh, TDTT:	53.800.000 đồng
+ Chi sự nghiệp môi trường:	131.000.000 đồng
+ Chi bảo trợ xã hội:	101.000.000 đồng
+ Chi dự phòng:	156.000.000 đồng
- Chi chuyển nguồn:	180.981.459 đồng
- Chi nộp trả ngân sách cấp trên:	27.691.769 đồng
c. Tồn tại kho bạc:	74.510.000 đồng

Số tiền tồn quỹ kho bạc nhà nước huyện Đăk R'láp đã tự kết dư theo quy định.

1.3. Năm ngân sách 2022 (đến ngày 31/8/2022):

a. Tổng thu ngân sách:	5.812.286.716 đồng
Trong đó:	
- Thu thuế giá trị gia tăng:	539.347.576 đồng
- Thu thuế thu nhập doanh nghiệp:	82.829.863 đồng
- Thu phí, lệ phí xã và lệ phí môn bài:	116.279.000 đồng
- Thu lệ phí trước bạ nhà đất:	1.228.880.568 đồng
- Thu phạt vi phạm hành chính:	4.000.000 đồng
- Thu thuế sử dụng đất phi nông nghiệp:	1.468.250 đồng
- Thu bổ sung ngân sách:	3.839.481.459 đồng
Trong đó:	
+ Thu bổ sung cân đối:	2.642.000.000 đồng
+ Thu bổ sung có mục tiêu:	1.016.500.000 đồng
+ Thu chuyển nguồn:	180.981.459 đồng
b. Tổng chi ngân sách:	4.471.067.316 đồng
Trong đó:	
- Rút tiền mặt:	2.153.924.910 đồng
- Rút bằng chuyển khoản:	2.317.142.406 đồng
Chi tiết các khoản chi thể hiện như sau:	
- Chi thường xuyên:	4.471.067.316 đồng
Trong đó:	
+ Chi hoạt động quản lý nhà nước:	3.443.939.376 đồng
+ Chi an ninh trật tự, quốc phòng:	743.144.040 đồng
+ Chi sự nghiệp văn hóa, phát thanh, TDTT:	128.309.900 đồng
+ Chi bảo trợ xã hội:	77.178.000 đồng
+ Chi sự nghiệp môi trường:	22.000.000 đồng
+ Chi dự phòng:	56.496.000 đồng
c. Tồn tại kho bạc:	1.341.219.400 đồng

2. Việc chấp hành các quy định về Kế toán.

UBND xã Đăk Ru đã chấp hành tốt các quy định về chứng từ kế toán, các quy định về lập, gửi và công khai báo cáo tài chính; việc bảo quản, lưu trữ hồ sơ, tài liệu kế toán; việc tổ chức bộ máy, bố trí người làm kế toán và việc áp dụng chế độ kế toán, tài khoản kế toán và các quy định khác.

- Hàng năm đã xây dựng quy chế chi tiêu nội bộ theo quy định.
- Việc sắp xếp chứng từ sổ sách gọn gàng, khoa học.
- Đơn vị chấp hành mở và lưu giữ sổ sách kế toán, biểu mẫu kế toán, lập, nộp báo cáo quyết toán theo quy định tại Thông tư số 344/2016/TT-BTC ngày 30/12/2016 của Bộ Tài chính.
- Số liệu quyết toán thu, chi ngân sách trùng khớp đúng với kho bạc Nhà nước.

3. Công tác chi.

Nhìn chung đơn vị thực hiện việc chi đúng theo quy định. Tuy nhiên còn tồn tại một số sai phạm như: chi vượt định mức, không có đề xuất, danh sách nhận tiền không kí nhận, một số chứng từ chi không có hóa đơn Giá trị gia tăng, chi sai quy định. Cụ thể:

3.1. Năm 2020

- Chứng từ chuyển khoản số 05 ngày 09/01/2020. Nội dung: Chuyển tiền bù tiền ăn hội nghị. Người nhận tiền: bà Trần Ái Vân. Chức vụ: Công chức văn phòng xã Đăk Ru. Số tiền: 20.520.000 đồng. Nội dung sai phạm: Thiếu danh sách đại biểu tham dự hội nghị.

- Chứng từ chuyển khoản số 40 ngày 16/04/2020 số tiền 23.140.000. Nội dung: Chuyển tiền bù tiền ăn hội nghị. Người nhận tiền: bà Trần Ái Vân. Chức vụ: Công chức văn phòng xã Đăk Ru. Nội dung sai phạm: Thiếu danh sách đại biểu tham dự hội nghị (71 đại biểu) với số tiền 9.600.000 đồng.

- Phiếu chi số 32 ngày 27/04/2020. Nội dung: Chi kinh phí phun tiêu độc khử trùng trên địa bàn xã đợt 3/2020. Người nhận tiền: ông Nguyễn Xuân Long. Chức vụ: Cán bộ Khuyến nông xã Đăk Ru. Số tiền: 3.360.000 đồng. Nội dung sai phạm: Hóa đơn bán lẻ tiền xăng không ghi: Số lượng, đơn giá, ngày tháng năm, dùng hóa đơn bán lẻ phản ánh số tiền 610.000 đồng tiền mua xăng là sai quy định.

- Phiếu chi số 46 ngày 14/07/2020. Nội dung: Chi kinh phí tiêu độc, khử trùng trước và sau tết nguyên đán năm 2020. Người nhận tiền: ông Nguyễn Xuân Long. Chức vụ: Cán bộ Khuyến nông xã Đăk Ru. Số tiền: 3.084.000 đồng. Nội dung sai phạm: Hóa đơn bán lẻ xăng không ghi: Số lượng, đơn giá, ngày tháng năm, dùng hóa đơn bán hàng lẻ phản ánh số tiền 484.000 đồng mua xăng là sai quy định.

- Phiếu chi số 48 ngày 16/07/2020. Nội dung: Chi kinh phí tiêu độc, khử trùng trước và sau tết nguyên đán năm 2020. Người nhận tiền: ông Nguyễn Xuân Long. Chức vụ: Cán bộ Khuyến nông xã Đăk Ru. Số tiền: 3.360.000 đồng. Nội dung sai phạm: Hóa đơn bán lẻ xăng không ghi: Số lượng, đơn giá, ngày tháng năm, dùng hóa đơn bán hàng lẻ phản ánh số tiền 660.000 đồng mua xăng là sai quy định.

- Phiếu chi số 50 ngày 28/07/2020. Nội dung: Chi kinh phí tháng vệ sinh tiêu độc khử trùng phòng, chống dịch tả lợn Châu Phi. Người nhận tiền: ông Nguyễn Xuân Long. Chức vụ: Cán bộ Khuyến nông xã Đăk Ru. Số tiền: 3.660.000 đồng. Nội dung sai phạm: Hóa đơn bán lẻ xăng không ghi: Số lượng, đơn giá, ngày tháng năm, dùng hóa đơn bán lẻ phản ánh số tiền 660.000 đồng là sai quy định.

- Phiếu chi số 52 ngày 04/08/2020. Nội dung: Chi phụ cấp cán bộ bán chuyên trách thôn bon tháng 8/2020. Người nhận tiền: bà Nguyễn Thị Mai. Chức vụ: Cán bộ Văn thư - Thủ quỹ xã Đăk Ru. Số tiền: 118.446.750 đồng. Nội dung sai phạm: Chi phụ cấp ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ xã Đăk Ru cho ông Hồ Đình Đức số 447.000 đồng khi ông đã được nhận số tiền 596.000 đồng phụ cấp Huyện ủy viên là sai quy định tại Điều 3 quy định số 169-QĐ/TW ngày 24 tháng 6 năm 2008 của Ban Bí thư về chế độ phụ cấp trách nhiệm đối với cấp ủy viên các cấp.

- Phiếu chi số 55 ngày 08/09/2020. Nội dung: Chi phụ cấp cán bộ bán chuyên trách thôn bon tháng 9/2020. Người nhận tiền: bà Nguyễn Thị Mai. Chức vụ: Cán bộ Văn thư - Thủ quỹ xã Đăk Ru. Số tiền: 118.446.750 đồng. Nội dung sai phạm: Chi phụ cấp ủy viên BCH Đảng bộ xã Đăk Ru cho ông Hồ Đình Đức số 447.000 đồng khi ông đã được nhận số tiền 596.000 đồng phụ cấp Huyện ủy viên là sai quy định tại Điều 3, quy định số 169-QĐ/TW ngày 24 tháng 6 năm 2008 của Ban Bí thư về chế độ phụ cấp trách nhiệm đối với cấp ủy viên các cấp.

- Phiếu chi số 62 ngày 06/10/2020. Nội dung: Chi phụ cấp cán bộ Bán chuyên trách thôn bon tháng 10/2020. Người nhận tiền: bà Nguyễn Thị Mai. Chức vụ: Cán bộ Văn thư - Thủ quỹ xã Đăk Ru. Số tiền: 117.843.300 đồng. Nội dung sai phạm: Chi phụ cấp ủy viên BCH Đảng bộ xã Đăk Ru cho ông Hồ Đình Đức số tiền 447.000đ khi ông đã được nhận số tiền 596.000 đồng phụ cấp Huyện ủy viên là sai quy định tại Điều 3, Quy định số 169-QĐ/TW ngày 24 tháng 6 năm 2008 của Ban Bí thư về chế độ phụ cấp trách nhiệm đối với cấp ủy viên các cấp.

3.2 Năm 2021

Chứng từ số 25 ngày 22/03/2021. Nội dung: Chuyển tiền sửa chữa điện. Người nhận tiền: hộ kinh doanh Huỳnh Ảnh địa chỉ TDP 1, thị trấn Kiến Đức. Số tiền: 35.030.000 đồng. Nội dung sai phạm: Không có biên bản nghiệm thu công việc, không có báo giá, không có dự toán, không đề xuất của bộ phận chuyên môn, đơn giá các hạng mục tại hợp đồng cao hơn so với đơn giá quy định của Sở Xây dựng tỉnh Đăk Nông tại công văn số 166/SXD-KT&QLHĐXD của Sở Xây dựng tỉnh Đăk Nông ngày 29/01/2021 là 18.902.763 đồng.

(Chi tiết tại phụ lục 01 kèm theo).

Chứng từ số 54 ngày 08/09/2021. Nội dung: Chi hỗ trợ kinh phí mai táng cho gia đình khó khăn trên địa bàn xã Đăk Ru (Gia đình bà Trần Thị Trúc Linh). Người nhận tiền: Lê Thị Minh Ánh. Số tiền: 2.000.000. Nội dung sai phạm: Giấy biên nhận không kí.

Chứng từ số 11 ngày 06/01/2021. Nội dung: Chuyển tiền chi các khoản khác (mua dây điện hỗ trợ các thôn, bon). Người nhận tiền: hộ kinh doanh Huỳnh Ảnh địa chỉ TDP 1, thị trấn Kiến Đức. Số tiền: 27.537.100 đồng. Nội dung sai phạm: Không có đề xuất hỗ trợ của các thôn bon, không có danh sách nhận hỗ trợ của các thôn bon.

3.3 Năm 2022 (đến 30/8/2022)

Chứng từ chi số 57 ngày 18/7/2022, chi tiền công tác tuyên truyền phổ biến giáo dục pháp luật năm 2022. Người nhận tiền: bà Châu Thị Luyến, địa chỉ: Công chức Tư pháp xã. Số tiền: 11.000.000 đồng. Nội dung sai phạm: Không có kế hoạch tuyên truyền.

Tổng số tiền sai phạm quỹ Ngân sách là: 93.314.863 đồng. Trong đó:

- + Số tiền sai phạm do chi sai theo quy định¹: 22.657.763 đồng
- + Số tiền sai phạm do chứng từ lập chưa đảm bảo²: 70.657.100 đồng.

II. Công tác thu chi nguồn huy động đóng góp của nhân dân

1. Thu chi các quỹ đóng góp

Từ ngày 01/01/2020 đến ngày 30/8/2022, UBND xã Đăk Ru đã thực hiện việc thu một số khoản quỹ đóng góp của nhân dân, tình hình thu chi cụ thể qua các năm như sau:

ĐVT: Đồng

TT	Loại quỹ	Tồn chuyển sang	Thu đầu kỳ	Tổng thu	Tổng chi	Tồn quỹ
A	Năm 2020		7.750.000	7.750.000	6.000.000	1.750.000
1	Phòng chống thiên tai		6.000.000	6.000.000	6.000.000	0
2	Người cao tuổi		1.750.000	1.750.000	0	1.750.000
B	Năm 2021	1.750.000	31.410.000	33.160.000	5.900.000	27.260.000
1	Phòng chống thiên tai		22.000.000	22.000.000	2.000.000	20.000.000
2	Người cao tuổi	1.750.000	9.410.000	11.160.000	3.900.000	7.260.000

Đơn vị đã mở sổ sách Kế toán để theo dõi thu, chi các loại quỹ theo đúng quy định.

- Việc thu các loại quỹ đóng góp của nhân dân được đơn vị giao cho Ban tự quản các thôn thu thông qua hình thức phiếu thu. (quỹ Phòng chống thiên tai)

- Số tiền thu Quỹ phòng chống thiên tai được đơn vị nộp vào tài khoản tiền gửi tại Kho bạc nhà nước huyện Đăk R'láp. Đơn vị đã thực hiện công tác ghi thu, ghi chi và quyết toán với phòng Tài chính – Kế hoạch huyện. Có giấy nộp tiền cho Kho bạc huyện qua các năm.

- Quỹ người cao tuổi được thực hiện chủ trương của UBND xã và được sự đồng tình ủng hộ của nhân dân từ các thôn. Đã thực hiện thu, chi đảm bảo theo quy định.

2. Việc thu chi khoản đóng góp của nhân dân để hỗ trợ chống Covid.

Năm 2021, UBND xã Đăk Ru đã thực hiện việc tiếp nhận hỗ trợ của người dân trên địa bàn ủng hộ công tác phòng chống dịch Covid-19 với tổng số tiền là 119.900.000 đồng. UBND xã đã tiến hành chi với tổng số tiền 119.837.688 đồng; tồn số tiền 62.312 đồng.

- Đơn vị đã mở sổ sách để theo dõi thu, chi theo quy định.

¹ Phiếu chi số 32 ngày 27/04/2020; Phiếu chi số 46 ngày 14/07/2020; Phiếu chi số 48 ngày 16/07/2020; Phiếu chi số 50 ngày 28/07/2020; Phiếu chi số 55 ngày 08/09/2020; Phiếu chi số 62 ngày 06/10/2020; Chứng từ số 25 ngày 22/03/2021

² Chứng từ chuyển khoản số 05 ngày 09/01/2020; Chứng từ chuyển khoản số 40 ngày 23.140.000; Chứng từ chuyển khoản số 40 ngày 23.140.000; Chứng từ số 54 ngày 08/09/2021; Chứng từ số 11 ngày 06/01/2021; Chứng từ chi số 57 ngày 18/7/2022

- Tuy nhiên UBND xã đứng ra tiếp nhận và trực tiếp chi nguồn kinh phí ủng hộ của các tổ chức, người dân cho công tác phòng chống dịch; không mở tài khoản để tiếp nhận là không đúng quy định về tổ chức, đơn vị được tiếp nhận nguồn tiền hỗ trợ quy định tại Điều 5, Điều 9, Nghị định 64/2008/NĐ-CP ngày 14/5/2008 của Chính phủ về vận động, tiếp nhận, phân phối và sử dụng các nguồn đóng góp tự nguyện hỗ trợ nhân dân khắc phục khó khăn do thiên tai, hỏa hoạn, sự cố nghiêm trọng, các bệnh nhân mắc bệnh hiểm nghèo.

- UBND xã chưa thực hiện việc công khai nguồn tiền, hàng hỗ trợ phòng chống dịch là không đúng quy định tại Khoản 9, Thông tư số 72/2008/TT-BTC ngày 31/7/2008 của Bộ Tài chính về việc hướng dẫn Nghị định số 64/2008/NĐ-CP về vận động, tiếp nhận, phân phối và sử dụng các nguồn đóng góp tự nguyện hỗ trợ nhân dân khắc phục khó khăn do thiên tai, hỏa hoạn, sự cố nghiêm trọng, các bệnh nhân mắc bệnh hiểm nghèo do Bộ Tài chính ban hành.

Một số chứng từ chi không có danh sách kí nhận. Cụ thể:

- Chứng từ chi số 02 ngày 14/9/2021. Nội dung: Thanh toán tiền mua mì tôm cứu đói cho hộ nghèo, hộ cận nghèo trong đợt bùng phát dịch Covid-19 năm 2021. Người nhận tiền: bà Hoàng Thị Mai, Chức vụ: Văn thư – thủ quỹ. Số tiền: 8.000.000 đồng. Nội dung sai phạm: Không có danh sách kí nhận.

- Chứng từ chi số 03 ngày 14/9/2021. Nội dung: Chi mua cá khô cứu đói cho hộ nghèo, hộ cận nghèo trong đợt bùng phát dịch Covid-19 năm 2021. Người nhận tiền: bà Lê Thị Minh Ánh, địa chỉ: Cộng tác viên TBXH. Số tiền: 25.000.000 đồng. Nội dung sai phạm: Không có danh sách kí nhận.

Tổng số tiền sai phạm do chứng từ lập chưa đảm bảo là: 33.000.000 đồng.

3. Công tác thu huy động đóng góp thực hiện công trình giao thông nông thôn, chương trình mục tiêu quốc gia

Từ năm 2020 đến thời điểm thanh tra, UBND xã Đăk Ru làm chủ đầu tư thực hiện xây dựng 07 công trình với tổng kinh phí phê duyệt là: 2.651.284.000 đồng; tổng giá trị hợp đồng xây dựng là 2.651.284.000 đồng. Trong đó, vốn NSNN là 1.682.352.000 đồng; vốn nhân dân đóng góp là 968.932.000 đồng. Trong đó 01 công trình không có nguồn vốn nhân dân đóng góp³.

3.1 Về trình tự, thủ tục

- Quá trình vận động thu huy động đóng góp UBND xã Đăk Ru đã họp triển khai tại UBND xã, tại các Thôn, Bon để triển khai thực hiện chủ trương đầu tư, xây dựng công trình, nguồn vốn ngân sách cấp; nguồn vốn nhân dân đóng góp theo Nghị quyết số 04/2018/NQ-HĐND ngày 02/8/2018 của Hội đồng nhân dân tỉnh Đăk Nông quy định tỷ lệ, định mức hỗ trợ đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng thiết yếu trong việc triển khai thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn tỉnh Đăk Nông đến năm 2020. Trên cơ sở đó, giao Ban tự quản và Ban giám sát cộng đồng các thôn để giám sát công trình trong quá trình thi công theo quy định. Đồng thời, giao Ban tự quản thôn phối hợp với Ban giám sát cộng đồng để triển khai thu tiền đóng góp, quá trình thực hiện thu đã lập danh sách thu của từng hộ gia đình theo mức thu nhân dân các thôn đã họp bàn và thống nhất.

³ Công trình Duy tu, sửa chữa điểm trường mầm non Bon Bu Sê Rê 1

Sau khi thu, Ban tự quản các thôn, bon đã tổng hợp và nộp về bộ phận Kế toán – Tài chính xã theo quy định.

Về cơ bản, đơn vị đã tuân thủ đúng theo quy định về trình tự đầu tư xây dựng cơ bản. Tuy nhiên, trong quá trình thực hiện đơn vị vẫn còn có một số hạn chế cụ thể như sau:

- Về một số hồ sơ ký hợp đồng với Tổ thợ, nhóm thợ trên địa bàn⁴:

+ Nhật ký thi công không có nhận xét, đánh giá của các bên tham gia, không ghi máy móc, thiết bị là chưa đảm bảo theo quy định theo Điều 10, Thông tư số: 26/2016/TT-BXD, ngày 26 tháng 10 năm 2016 của Bộ Xây dựng quy định chi tiết một số nội dung về quản lý chất lượng và bảo trì công trình xây dựng và Khoản 13, Điều 13, Nghị định số 06/2021/NĐ-CP ngày 26/01/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quản lý chất lượng, thi công xây dựng và bảo trì công trình xây dựng.

+ Không có Thông báo kết quả kiểm tra công tác nghiệm thu hoàn thành công trình của cơ quan có thẩm quyền kiểm tra công tác nghiệm thu là chưa đảm bảo theo quy định tại Điểm b, Khoản 4, Điều 31, Nghị định 46/2015/NĐ-CP, ngày 12/5/2015 của Chính phủ về quản lý chất lượng và bảo trì công trình xây dựng.

3.2 Việc chấp hành chế độ quản lý đầu tư xây dựng, thanh toán vốn đầu tư xây dựng công trình

Qua kiểm tra hồ sơ thiết kế - dự toán đối chiếu với khối lượng thực tế tại một số công trình nhận thấy khối lượng đã thực hiện thiếu so với hồ sơ thiết kế - dự toán được duyệt cụ thể như sau:

- **Công trình: Đường giao thông nông thôn đoạn từ điểm trường MN Hoa Lan đến nhà ông Điểu B Rét (Bon Bu Sê Rê 1, xã Đăk Ru) tổng chiều dài tuyến 327m (thực hiện trong năm 2020).**

Tổng mức đầu tư được phê duyệt 273.274.000 đồng. Trong đó: Vốn NSNN: 165.511.000 đồng; vốn nhân dân đóng góp: 107.763.000 đồng.

Giấy rút vốn đầu tư số 05/210119_7858839_3064001, ngày 19/01/2021 và phiếu chi số 02, ngày 19/01/2021. Nội dung: Thanh toán chi phí xây lắp công trình: Đường giao thông nông thôn đoạn từ điểm trường MN Hoa Lan đến nhà ông Điểu B Rét. Đơn vị nhận tiền: Hoàng Văn Tầm. Địa chỉ: xã Đăk Ru, huyện Đăk R'Lấp, tỉnh Đăk Nông. Số tiền: 262.000.000 đồng. Nội dung sai phạm: Khối lượng bê tông đã thực hiện thiếu so với hồ sơ thiết kế - dự toán được duyệt với tổng giá trị chênh lệch là 2.341.655 đồng.

(Chi tiết phụ lục 02 kèm theo).

- **Công trình: Đường nội thôn Tân Lợi (Đoạn 2) xã Đăk Ru, tổng chiều dài tuyến 1.000 m (năm 2022).**

Tổng mức đầu tư được phê duyệt 852.107.000 đồng. Trong đó: Vốn NSNN: 429.404.000 đồng; vốn nhân dân đóng góp: 422.703.000 đồng.

Giấy rút vốn đầu tư số 2/220526_7950047_3064004, ngày 26/5/2022 và phiếu chi số 05, ngày 13/6/2022. Nội dung: Thanh toán chi phí xây lắp công trình:

⁴ Công trình Đường giao thông nông thôn đoạn từ điểm trường MN Hoa Lan đến nhà ông Điểu B Rét (dài 327m); Công trình Sửa Hội trường xây mới sân vui chơi thôn Tân Tiến; Mương thoát nước thôn Tân Bình (tổ 3); Công trình Mương thoát nước Bon Bu Sê Rê II; Công trình Đường nội thôn Tân lợi (đoạn 2); Công trình Đường nội thôn Châu Thành (đoạn 2).

Đường nội thôn Tân Lợi (Đoạn 2). Đơn vị nhận tiền: Phạm Thanh Tuấn, địa chỉ: xã Đăk Ru, huyện Đăk R'Lấp, tỉnh Đăk Nông. Số tiền: 852.000.000 đồng. Nội dung sai phạm: khối lượng bê tông đã thực hiện thiếu so với hồ sơ thiết kế - dự toán được duyệt với tổng giá trị chênh lệch là 9.658.356 đồng.

(Chi tiết phụ lục 02 kèm theo).

3.3. Việc chấp hành chế độ thanh toán, quyết toán

- Tổng mức đầu tư 07 công trình thuộc danh mục chương trình MTQG số tiền là 2.651.284.000 đồng. Đến thời điểm thanh tra, UBND xã Đăk Ru đã thực hiện thanh toán theo quy định cho các đơn vị thi công số tiền 2.638.284.000 đồng đạt 99.51%. Số tiền chưa thanh toán cho Đơn vị thi công là 13.000.000 đồng⁵.

(Chi tiết theo phụ lục 03 kèm theo)

- UBND xã Đăk Ru chưa thực hiện quyết toán một số công trình⁶ là không đảm bảo theo quy định tại Điều 47 Nghị định số 99/2021/NĐ-CP ngày 11/11/2021 của Chính phủ quy định về quản lý, thanh toán, quyết toán dự án sử dụng vốn đầu tư công.

Tổng số tiền sai phạm nguồn đóng góp của nhân dân là: 45.000.011 đồng.

Trong đó:

+ Số tiền sai phạm do chi sai theo quy định⁷: 12.000.011 đồng

+ Số tiền sai phạm do chứng từ lập chưa đảm bảo⁸: 33.000.000 đồng.

C. KẾT LUẬN VÀ BIỆN PHÁP XỬ LÝ

I. KẾT LUẬN

1. Đối với việc thực hiện thu chi theo Luật Ngân sách.

1.1. Ưu điểm

Nhìn chung, từ năm 2020 đến thời điểm thanh tra UBND xã Đăk Ru đã chấp hành tốt các quy định về chế độ kế toán và thu chi ngân sách như:

- Lập chứng từ kế toán, việc bảo quản, lưu trữ tài liệu kế toán; việc tổ chức bộ máy kế toán, bố trí người làm kế toán và việc áp dụng chế độ, tài khoản kế toán và báo cáo quyết toán theo quy định.

- Công tác thu chi được thực hiện đúng chế độ, định mức. Đồng thời đáp ứng kịp thời những nhiệm vụ phát sinh ngoài kế hoạch.

1.2. Hạn chế.

Quá trình thực hiện chi còn tồn tại một số sai phạm như: chi vượt định mức, không có đề xuất, danh sách nhận tiền không kí nhận, một số chứng từ chi không có hóa đơn Giá trị gia tăng, một số chứng từ chi sai quy định.

Tổng số tiền sai phạm: 93.314.863 đồng.

Trong đó:

+ Số tiền chi sai quy định đề nghị thu hồi: 22.657.763 đồng.

⁵ Công trình Đường giao thông nông thôn đoạn từ điểm trường MN Hoa Lan đến nhà ông Điều BRét. Do một số hộ dân chưa đóng và đóng chưa đầy đủ.

⁶ Công trình Đường nội thôn Tân Lợi (đoạn 2) và công trình Đường nội thôn Châu Thành (đoạn 2)

⁷ Phiếu chi số 02, ngày 19/01/2021 và phiếu chi số 05, ngày 13/6/2022

⁸ Chứng từ chi số 02 ngày 14/9/2021; Chứng từ chi số 03 ngày 14/9/2021

+ Số tiền sai phạm do chứng từ lập chưa đảm bảo quy định đề nghị bổ sung: 70.657.100 đồng.

Những sai phạm trên trách nhiệm thuộc về ông Vũ Quang Luật – Chủ tịch UBND xã Đăk Ru và bà Phạm Thị Hương – Kế toán UBND xã Đăk Ru.

2. Đối với công tác thu chi nguồn thu huy động đóng góp của nhân dân

2.1. Ưu điểm

- Đối với việc thu chi các quỹ đóng góp của nhân dân (*Quỹ phòng chống thiên tai, Quỹ người cao tuổi*): Việc thu chi được thực hiện đảm bảo theo quy định.

- Việc thu chi khoản đóng góp của nhân dân để hỗ trợ chống Covid 19: đã được người dân trên địa bàn ủng hộ và đồng thuận cùng với chính quyền địa phương trong công tác chống dịch, phát huy truyền thống đoàn kết, tinh thần tương thân tương ái, giúp đỡ, hỗ trợ nhau lúc khó khăn. Quá trình thu chi đã lập sổ sách theo dõi theo quy định.

- Đối với nguồn thu huy động đóng góp của nhân dân để thực hiện chương trình đường giao thông nông thôn, chương trình mục tiêu quốc gia của xã đã được cơ quan có thẩm quyền thống nhất chủ trương và nhân dân đồng thuận thực hiện. Về trình tự thủ tục cơ bản đơn vị đã thực hiện đúng theo quy định.

2.2. Hạn chế

2.2.1 Đối với các khoản hỗ trợ đóng góp của nhân dân để hỗ trợ chống Covid 19

- Việc tiếp nhận tài trợ chưa đúng về tổ chức, đơn vị được tiếp nhận và quy định về trình tự tiếp nhận tại Điều 5, Điều 9, Nghị định 64/2008/NĐ-CP ngày 14/5/2008 của Chính phủ về vận động, tiếp nhận, phân phối và sử dụng các nguồn đóng góp tự nguyện hỗ trợ nhân dân khắc phục khó khăn do thiên tai, hỏa hoạn, sự cố nghiêm trọng, các bệnh nhân mắc bệnh hiểm nghèo.

- Chưa thực hiện việc công khai nguồn tiền, hàng hỗ trợ phòng chống dịch theo đúng quy định tại Khoản 9, Thông tư 72/2008/TT-BTC ngày 31/7/2008 của Bộ Tài chính về việc hướng dẫn Nghị định 64/2008/NĐ-CP ngày 14/5/2008 của Chính phủ.

Những hạn chế, sai phạm trên trách nhiệm thuộc về ông Vũ Quang Luật – Chủ tịch UBND xã Đăk Ru và bà Phạm Thị Hương – Kế toán UBND xã Đăk Ru.

2.2.2. Việc thực hiện xây dựng công trình giao thông nông thôn, chương trình mục tiêu quốc gia

Hồ sơ xây dựng còn tồn tại một số sai phạm như: Nhật ký thi công không có nhận xét, đánh giá của các bên tham gia, không ghi máy móc, thiết bị, không có Thông báo kết quả kiểm tra công tác nghiệm thu hoàn thành công trình của cơ quan có thẩm quyền kiểm tra công tác nghiệm thu; khối lượng đã thực hiện một số công trình thiếu so với hồ sơ thiết kế - dự toán được duyệt với tổng giá trị chênh lệch là 12.000.011 đồng, một số công trình chưa thực hiện quyết toán theo quy định.

Những hạn chế, sai phạm trên trách nhiệm thuộc về ông Vũ Quang Luật – Chủ tịch UBND xã Đăk Ru - Chủ đầu tư, đơn vị thi công, Ban Tự quản các thôn, Ban giám sát các công trình trên địa bàn xã.

II. BIỆN PHÁP XỬ LÝ

1. Về kinh tế

- Thu hồi số tiền **34.657.774** đồng từ UBND xã Đăk Ru, huyện Đăk R'lấp và các cá nhân có liên quan nộp vào tài khoản tạm giữ của Thanh tra huyện gồm:
 - + Sai phạm từ nguồn Nguồn ngân sách số tiền: 22.657.763 đồng
 - + Sai phạm từ Nguồn huy động đóng góp số tiền: 12.000.011 đồng
- Đề nghị Chủ tịch UBND xã Đăk Ru chỉ đạo bộ phận kế toán khắc phục, bổ sung các chứng từ chưa đảm bảo hình thức với số tiền 103.657.100 đồng.
- Chỉ đạo Bon Bu Sê Rê 1 vận động nhân dân đóng góp số tiền 13.000.000 đồng để thanh toán cho đơn vị thi công đúng quy định.

2. Về hành chính

2.1. Đề nghị Chủ tịch UBND xã Đăk Ru

Tổ chức họp kiểm điểm rút kinh nghiệm đối với chủ tài khoản, bộ phận kế toán và các cá nhân có liên quan đến các sai phạm đã nêu tại phần Kết luận.

Chấn chỉnh những thiếu sót, chỉ đạo bộ phận chuyên môn khắc phục những sai sót trong công tác tham mưu sử dụng nguồn tài chính tại đơn vị mình.

Thực hiện quyết toán với phòng Tài chính – Kế hoạch huyện Đăk R'lấp đối với các công trình đã thực hiện nhưng chưa quyết toán theo quy định.

Tổ chức thực hiện niêm yết Kết luận thanh tra tại trụ sở UBND xã Đăk Ru. Thời gian niêm yết ít nhất 15 ngày liên tục theo quy định tại Điều 39 Luật Thanh tra năm 2010, Điều 46 Nghị định số 86/2011/NĐ-CP ngày 22/09/2011 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn một số Điều của Luật Thanh tra.

Đồng thời, trong thời gian tới tiếp tục thực hiện tốt một số nội dung sau:

Trong việc thu chi Ngân sách cần thực hiện nghiêm túc các quy định của pháp luật về quản lý tài chính trong đơn vị, hàng năm xây dựng quy chế chi tiêu nội bộ nhằm thực hiện tốt chế độ dân chủ, công khai minh bạch, chi đúng chế độ tài chính được quy định tại các văn bản hướng dẫn của Nhà nước và các cơ quan cấp trên có thẩm quyền. Thực hiện công khai số liệu thu chi ngân sách theo quy định tại Thông tư số 343/2016/TT-BTC ngày 30/12/2016 của Bộ Tài chính.

Đối với các quỹ có nguồn từ các khoản đóng góp của nhân dân cần công khai theo quy định tại Thông tư số 19/2005/TT-BTC ngày 11 tháng 3 năm 2005 hướng dẫn việc công khai tài chính đối với các quỹ có nguồn từ ngân sách nhà nước và các quỹ có nguồn từ các khoản đóng góp của nhân dân. Việc huy động các khoản thu đóng góp của nhân dân cần thực hiện xuất phiếu thu đồng thời nộp số tiền huy động vào tài khoản của UBND xã mở tại Kho bạc nhà nước huyện đảm bảo theo Nghị định số 24/1999/NĐ-CP ngày 16/04/1999. Tăng cường chỉ đạo, hướng dẫn, giám sát công tác thu tiền huy động đóng góp của nhân dân ở các thôn, bon theo đúng quy định.

Đối với các khoản chi liên quan đến đầu tư xây dựng cần thực hiện nghiêm túc theo Luật xây dựng số 50/2014/QH13 ngày 18/6/2014 trong việc lập hồ sơ, trình tự thủ tục đầu tư trong đầu tư xây dựng cơ bản.

2.2. Đối với bộ phận Tài chính - Kế toán

Khắc phục kịp thời những sai sót đã nêu trong phần kết luận; quá trình thu, quản lý và sử dụng nguồn quỹ đóng góp của nhân dân phải đúng theo quy định pháp luật.

Tham mưu Chủ tịch UBND xã Đăk Ru thực hiện quyết toán vốn đầu tư đối với các công trình xây dựng đã thực hiện xong nhưng chưa quyết toán theo đúng quy định.

2.3. Đối với phòng Tài chính – Kế hoạch

Đề nghị Phòng Tài chính – Kế hoạch cần có kế hoạch kiểm tra thường xuyên hơn trong công tác thu, chi theo kế hoạch, chú trọng công tác kiểm tra quyết toán các khoản thu của xã, đặc biệt là các khoản đóng góp của nhân dân.

Đôn đốc nhắc nhở UBND xã Đăk Ru thực hiện công tác quyết toán vốn đầu tư xây dựng các công trình trong phạm vi, lĩnh vực thuộc quyền quản lý của mình theo đúng thời gian quy định.

2.4. Đối với Kho bạc nhà nước huyện.

Tăng cường công tác kiểm soát thu, chi ngân sách nhà nước qua Kho bạc theo đúng quy định. Đặc biệt là hồ sơ, chứng từ liên quan đến công tác đầu tư xây dựng cơ bản.

Trên đây là kết luận thanh tra việc thực hiện Luật Ngân sách và thu chi các khoản đóng góp của nhân dân tại UBND xã Đăk Ru, huyện Đăk R'lấp, tỉnh Đăk Nông./.

Nơi nhận:

- Thanh tra tỉnh;
- TT Huyện ủy;
- TT HĐND huyện;
- UBKT huyện ủy;
- Ban Tổ chức huyện ủy;
- Chủ tịch, các PCT. UBND huyện;
- Phòng Nội vụ huyện;
- Phòng Tài chính – Kế hoạch huyện;
- Kho Bạc nhà nước huyện;
- UBND xã Đăk Ru;
- Bộ phận Tài chính – Kế toán xã Đăk Ru;
- Công TTĐT- VP UBND huyện; (công khai).
- Lưu: VT, HS.

CHÁNH THANH TRA

Nguyễn Văn Đồng